

Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của sinh viên trường Đại học Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh

TS. Lê Văn Bé Hai ■

TÓM TẮT:

Sinh viên (SV) tại các trường đại học nói chung đang gặp phải rất nhiều khó khăn trong việc học tập. Qua khảo sát cho thấy hoạt động học tập của SV trường Đại học Thể dục Thể thao thành phố Hồ Chí Minh (ĐH TDTT TP.HCM) bị tác động bởi nhóm 6 nhóm yếu tố: động cơ, hành vi, giảng viên/môn học, cơ sở vật chất (CSVC), điều kiện gia đình/cá nhân, yếu tố xã hội. Trong đó, 2 yếu tố động cơ và hành vi có mức tác động cao nhất.

Từ khóa: hoạt động học tập, khó khăn, đại học Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh.

ABSTRACT:

Students have a lot of difficulties in learning in general. The survey showed that the learning activities of students at the Ho Chi Minh City University of Sport were influenced by 6 factor groups: motivation, behavior, lecturer / subjects, facilities, personal, social. In particular, motivation and behavior have the highest impact.

Keywords: learning activities, difficulties, Ho Chi Minh City University of Sport.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sinh viên tại các trường đại học nói chung và tại trường ĐH TDTT TP.HCM đang gặp phải rất nhiều khó khăn trong việc học tập, có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV như môi trường học tập, phương pháp học tập, hoàn cảnh sinh sống, điều kiện kinh tế, các mối quan hệ bạn bè, ý thức của bản thân, động cơ trong học tập,... Bên cạnh đó, SV của trường ĐH TDTT TP.HCM còn gặp phải các yếu tố đặc thù của ngành học như việc phải học song song giữa các môn lý thuyết và các môn thực hành dễ tạo cho SV cảm giác mệt mỏi, chán nản, bỏ bê việc học các môn lý thuyết sau khi học các môn thực hành hay ngược lại gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả học tập, cũng như việc định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp của SV.

Trong những năm qua mặc dù nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động học tập, hoạt động định hướng việc làm của SV, GV luôn tận tâm

giúp đỡ SV để hoàn thành các môn học đạt được kết quả tốt. Tuy nhiên, hoạt động học tập, kết quả học tập của SV các ngành học vẫn chưa được cải thiện đáng kể. Vì đa số SV vẫn chưa nhận thấy rõ được các yếu tố gây ảnh hưởng đến bản thân trong quá trình học tập. Bên cạnh đó vẫn chưa có nhiều công trình nghiên cứu nhằm tìm hiểu thực tế trên chính các bạn SV về các vấn đề đang gặp phải gây ảnh hưởng đến hoạt động học tập, các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng việc làm sau khi ra trường của họ để đưa ra các biện pháp, phương án khắc phục.

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã sử dụng các phương pháp đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu, phương pháp điều tra xã hội học và phương pháp toán học thống kê trên phần mềm SPSS 22.0.

Bước đầu phiếu khảo sát được thiết kế gồm 2 phần cơ bản: (1) Các vấn đề liên quan đến hoạt động học tập của SV tại trường ĐH TDTT TP.HCM và (2) Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM. Để xây dựng thang đo cho 2 mục

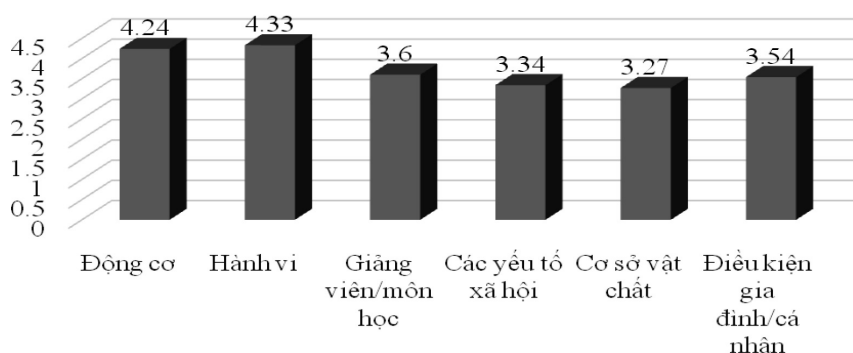


chính, tác giả dựa trên kết quả nghiên cứu về hoạt động học tập, giáo dục của một số nước trên thế giới và ở Việt Nam - đặc biệt là các nghiên cứu về các hoạt động học tập trong độ tuổi SV. Trước khi khảo sát chính thức, nghiên cứu tiến hành khảo sát thử trên 50 tình nguyện viên - là các bạn SV của trường đến từ các khoa khác. Mục đích của bước này là nhằm kiểm tra tính nhất quán, rõ ràng, phù hợp trong phiếu hỏi và kiểm định độ tin cậy nội tại của thang đo. Thang đo chính thức được dùng khảo sát 583 SV đang theo hệ đại học chính quy tại trường. Bao gồm SV 382 nam và 201 SV nữ, số lượng mẫu phân bổ đều cho các khóa học.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV tại trường ĐH TDTT TP.HCM

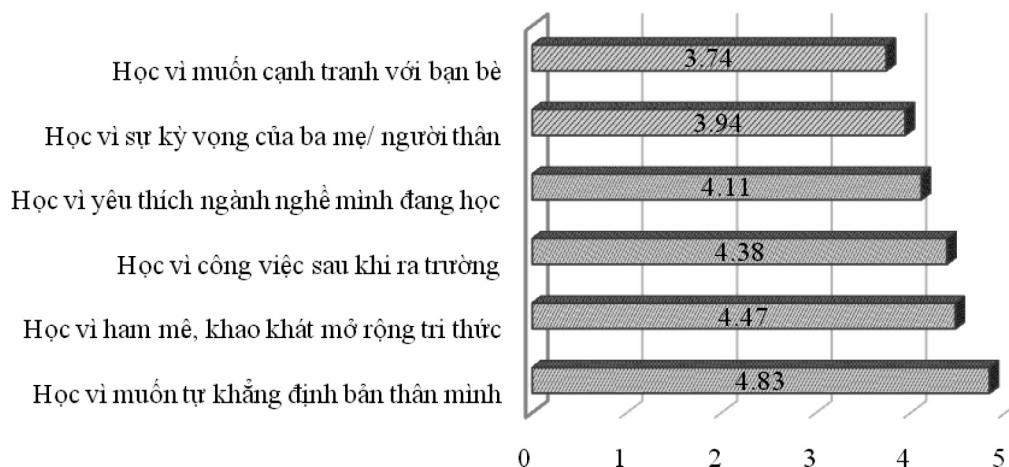
Trong 5 nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV tại trường ĐH TDTT TP.HCM thì nhóm yếu tố về hành vi là nhóm có mức tác động lớn nhất ($\bar{x} = 4.33 \pm 0.4$). Ở vị trí thứ 2 là nhóm động cơ ($\bar{x} = 4.24 \pm 0.39$). Các vị trí còn lại thuộc về GV/môn học ($\bar{x} = 3.6 \pm 0.56$); điều kiện gia đình/cá nhân ($\bar{x} = 3.54 \pm 0.66$); các yếu tố xã hội ($\bar{x} = 3.34 \pm 0.66$) và CSVC ($\bar{x} = 3.27 \pm 0.64$).



Biểu đồ 1. Mức độ tác động của các nhóm yếu tố đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM

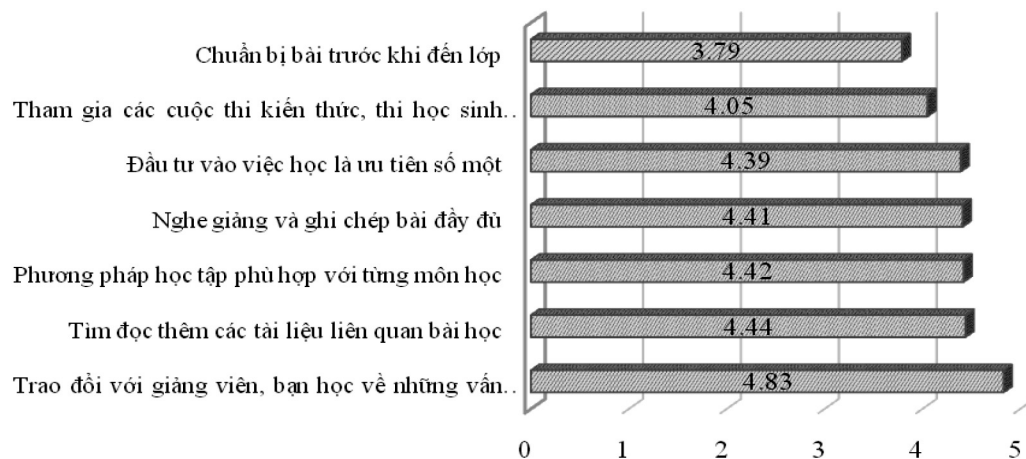
Mức ảnh hưởng cụ thể của các yếu tố trong từng nhóm được thống kê chi tiết như sau:

Động cơ: có 6 yếu tố ở nhóm động cơ ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “học vì muốn tự khẳng định bản thân mình” có mức ảnh hưởng cao nhất ($\bar{x} = 4.83 \pm 0.53$). Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “học vì ham mê, khao khát mở rộng tri thức” ($\bar{x} = 4.47 \pm 0.85$). “học vì công việc sau khi ra trường” ở vị trí thứ 3 ($\bar{x} = 4.38 \pm 0.92$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “học vì muốn cạnh tranh với bạn bè: ($\bar{x} = 3.74 \pm 1.1$).



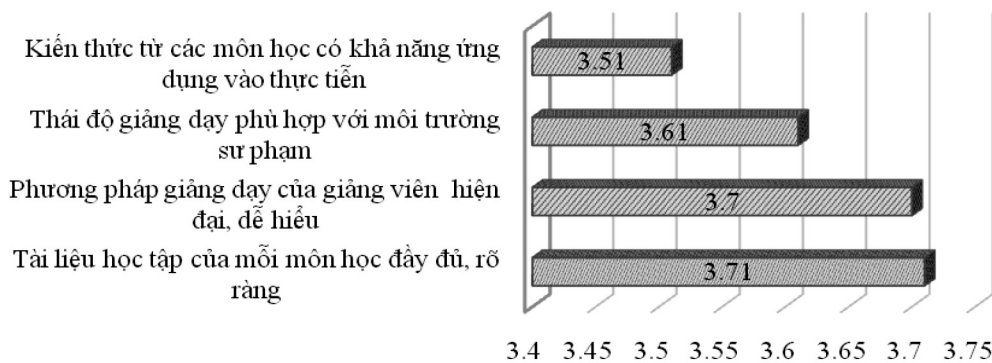
Biểu đồ 2. Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm động cơ đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM

Hành vi: có 7 yếu tố ở nhóm động cơ ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “trao đổi với giảng viên, bạn học về những vấn đề chưa hiểu liên quan đến môn học” ($\bar{x} = 4.83 \pm 0.62$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “tìm đọc thêm các tài liệu liên quan bài học” ($\bar{x} = 4.44 \pm 1.3$). “phương pháp học tập phù hợp với từng môn học” ở vị trí thứ 3 ($\bar{x} = 4.42 \pm 0.75$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “chuẩn bị bài trước khi đến lớp” ($\bar{x} = 3.79 \pm 1.4$).



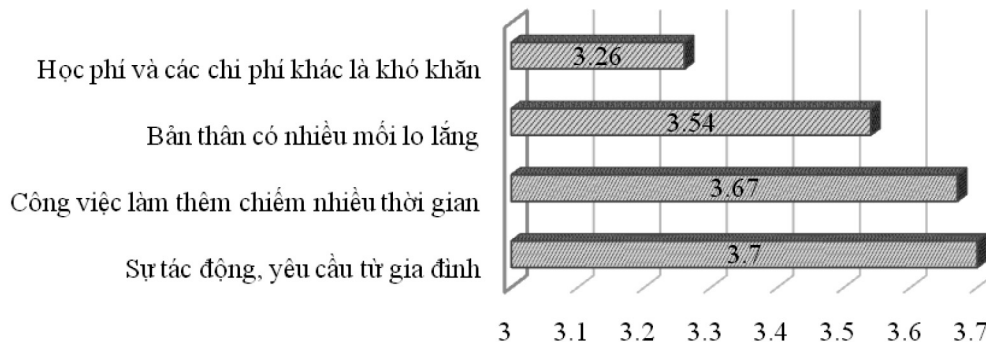
Biểu đồ 3. Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm hành vi đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM

GV/môn học: có 4 yếu tố ở nhóm GV/môn học ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Tài liệu học tập của mỗi môn học đầy đủ, rõ ràng” ($\bar{x} = 3.71 \pm 1.21$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “phương pháp giảng dạy của GV hiện đại, dễ hiểu” ($\bar{x} = 3.70 \pm 1.35$). “Thái độ giảng dạy phù hợp với môi trường sư phạm” ở vị trí thứ 3 ($\bar{x} = 3.61 \pm 0.77$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “kiến thức từ các môn học có khả năng ứng dụng vào thực tiễn” ($\bar{x} = 3.51 \pm 0.78$).



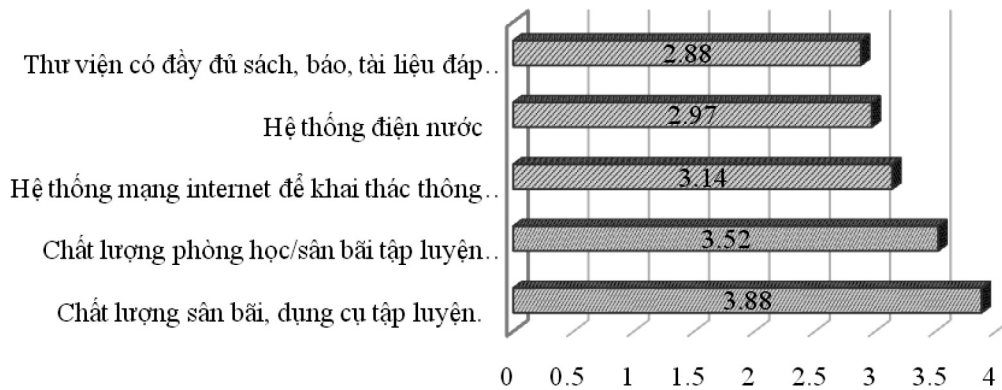
Biểu đồ 4. Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm GV/môn học đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM

Điều kiện gia đình/cá nhân: có 4 yếu tố ở nhóm điều kiện gia đình/cá nhân ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Sự tác động, yêu cầu từ gia đình” ($\bar{x} = 3.70 \pm 1.32$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “công việc làm thêm chiếm nhiều thời gian” ($\bar{x} = 3.67 \pm 1.10$). “Bản thân có nhiều mối lo lắng” ở vị trí thứ 3 ($\bar{x} = 3.54 \pm 0.87$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “học phí và các chi phí khác là khó khăn” ($\bar{x} = 3.26 \pm 0.90$).



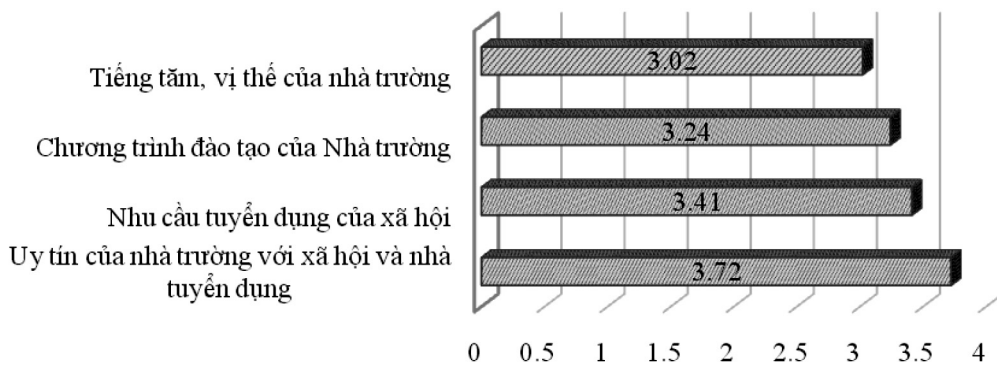
Biểu đồ 5. Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm điều kiện gia đình/cá nhân đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM

CSVC: có 5 yếu tố ở nhóm điều kiện CSVC ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “chất lượng sân bãi, dụng cụ tập luyện.” ($\bar{x} = 3.88 \pm 1.28$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “chất lượng phòng học/sân bãi tập luyện (bàn ghế, máy chiếu, quạt, ánh sáng ..)” ($\bar{x} = 3.52 \pm 0.87$). “hệ thống mạng internet để khai thác thông tin phục vụ hoạt động học tập” ở vị trí thứ 3 ($\bar{x} = 3.14 \pm 0.79$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “thư viện có đầy đủ sách, báo, tài liệu đáp ứng yêu cầu học tập” ($\bar{x} = 2.88 \pm 0.70$).



Biểu đồ 6. Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm CSVC đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM

Các yếu tố xã hội: có 4 yếu tố ở nhóm các yếu tố xã hội ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Uy tín của nhà trường với xã hội và nhà tuyển dụng” ($\bar{x} = 3.72 \pm 1.00$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “Nhu cầu tuyển dụng của xã hội” ($\bar{x} = 3.41 \pm 1.2$). “Chương trình đào tạo của nhà trường” ở vị trí thứ 3 ($\bar{x} = 3.24 \pm 0.76$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “Tiếng tăm, vị thế của nhà trường” ($\bar{x} = 3.02 \pm 1.0$).



Biểu đồ 7. Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm các yếu tố xã hội đến hoạt động học tập của SV trường ĐH TDTT TP.HCM

2.3. Phân tích mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo các yếu tố nhân khẩu học

Để tìm hiểu rõ hơn về vấn đề này, nghiên cứu tiến hành phân tích mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo các yếu tố nhân khẩu học.

Giới tính: tiến hành phân tích mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV nam và SV nữ, bằng phương pháp kiểm định hai mẫu độc lập t-test. Kết quả phân tích cụ thể như sau:

Kết quả phân tích cho thấy, mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV nam và SV nữ không có sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê ($p < 0.05$). Trong đó, tác động mạnh nhất đến hoạt động học tập của 2 nhóm là nhóm yếu tố hành vi và ít bị tác động nhất bởi nhóm CSVC.

Khóa học: kết quả cho thấy, ảnh hưởng của các nhóm yếu tố đến hoạt động học tập của SV các khóa là khác nhau. Tuy nhiên không có sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê ở các nhóm với $p > 0.05$. Kết quả tại bảng cho thấy, hầu hết SV khóa 37, 38, 39 bị ảnh hưởng nhiều nhất từ nhóm yếu tố hành vi. Riêng khóa

Bảng 1. Mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo giới tính

TT	Nhóm yếu tố	Giới tính	Trung bình	Độ lệch chuẩn	P
1	Động cơ	Nam	4.24	.40	0.95
		Nữ	4.24	.38	
2	Hành vi	Nam	4.34	.39	0.46
		Nữ	4.31	.41	
3	GV/môn học	Nam	3.62	.59	0.51
		Nữ	3.65	.49	
4	CSVC	Nam	3.30	.60	0.11
		Nữ	3.2	.72	
5	Điều kiện gia đình/cá nhân	Nam	3.57	.66	0.12
		Nữ	3.48	.66	
6	Yếu tố xã hội	Nam	3.37	.63	0.18
		Nữ	3.29	.71	

Ghi chú: $p > .05$ không có sự khác biệt

40 bị ảnh hưởng nhiều nhất từ nhóm động cơ.

Ngành học: kết quả cho thấy, ảnh hưởng của các nhóm yếu tố đến hoạt động học tập của SV các ngành là khác nhau. Kết quả tại bảng cho thấy, hầu hết SV bị ảnh hưởng nhiều nhất từ nhóm yếu tố động cơ.

Có sự khác biệt trong nhóm CSVC. Trong đó SV ngành huấn luyện thể thao bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi nhóm yếu tố này ($\bar{x} = 3.57$). Tiếp theo là ngành giáo dục thể chất ($\bar{x} = 3.32$), quản lý thể thao ($\bar{x} = 3.14$) và YSH ($\bar{x} = 3.26$).

3. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu cho thấy hoạt động học tập của SV bị tác động bởi nhóm 6 nhóm yếu tố: động cơ, Hành vi, GV/môn học, CSVC, điều kiện gia đình/cá nhân, yếu tố xã hội. Trong đó, 2 yếu tố động cơ và hành vi có mức tác động cao nhất. Không có sự khác biệt theo giới tính, khóa học, ngành học.

Ngoài ra kết quả nghiên cứu còn cho thấy động cơ và hành vi học tập của SV là 2 yếu tố rất quan trọng đối với việc quyết định hoạt động học tập của

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Tài và cộng sự (2003), *Nghiên cứu một số yếu tố kinh tế - xã hội tác động đến HĐHT và định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp của SV đội tuyển quốc gia TPHCM, TPHCM.*
 2. Võ Thị Tâm (2010), *Các yếu tố tác động đến kết quả học tập của SV chính quy trường Đại học Kinh tế TPHCM, TPHCM.*
 3. Phan Hữu Tín, Nguyễn Thúy Quỳnh Loan (2011), *các yếu tố ảnh hưởng đến thái độ học tập của SV trường ĐH Đà Lạt.*
 4. Marzano, R. J. (2000), *Designing a new taxonomy of educational objectives*, Thousand Oaks, Corwin.
- Nguồn: đề tài cấp cơ sở năm 2017: *Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV trường ĐHTDTT TPHCM.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 25/7/2018; ngày phản biện đánh giá: 5/9/2018; ngày chấp nhận đăng: 12/10/2018)

Bảng 2. Mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo khóa học

TT	Nhóm yếu tố	Khóa học				p
		Khóa 37	Khóa 38	Khóa 39	Khóa 40	
1	Động cơ	4.22	4.22	4.30	4.39	.266
2	Hành vi	4.28	4.33	4.33	4.23	.164
3	GV/môn học	3.67	3.70	3.57	3.60	.197
4	CSVC	3.24	3.27	3.27	3.31	.840
5	Điều kiện gia đình/cá nhân	3.52	3.54	3.56	3.56	.962
6	Yếu tố xã hội	3.35	3.28	3.32	3.44	.208

Bảng 3. Mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo khóa học

TT	Nhóm yếu tố	Khóa học				p
		HLTT	GDTC	QLTT	YSH	
1	Động cơ	4.25	4.26	4.23	4.18	.845
2	Hành vi	4.32	4.32	4.38	4.44	.411
3	GV/môn học	3.56	3.70	3.67	3.71	.057
4	CSVC	3.57	3.32	3.14	3.26	.041
5	Điều kiện gia đình/cá nhân	3.55	3.56	3.53	3.33	.576
6	Yếu tố xã hội	3.35	3.36	3.32	3.29	.966

SV có thu được kết quả như mục tiêu đào tạo hay không. Những yếu tố khác thuộc về khách quan như tác động của nhà trường, phương pháp giảng dạy của GV là hợp lý thì nó sẽ kích thích lòng hăng say học tập của SV, khơi gợi tinh thần chủ động trong việc tiếp thu bài giảng. Nhưng nếu cách thức giảng dạy không phù hợp thì nó sẽ trở thành nhân tố kìm hãm sự phát triển tư duy của SV, làm cho SV trở nên thụ động và lười biếng. Chính điều này sẽ ảnh hưởng và làm cho hoạt động học tập và định hướng nghề của SV gặp khó khăn. Nhà trường cần sâu sát hơn nữa trong các vấn đề đào tạo. Đặc biệt là mối quan hệ giữa doanh nghiệp và nhà trường. Tạo điều kiện cho SV được tiếp cận thực tiễn công việc từ khi còn đang học và cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn nhân lực tương lai.